

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HS-ST
Ngày 25-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Triệu Thị Máy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Luân Văn Tuân;

Bà Nguyễn Thị Lợi.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Hồng Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Thu Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Nông Văn T; tên gọi khác: Không, sinh ngày 04 tháng 4 năm 1982, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn T1 và bà Hà Thị T; có vợ: Hà Thị B, sinh năm 1982; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/4/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng, đã được xóa. Bị cáo bị tạm giữ ngày 04/01/2022, tạm giam ngày 06/01/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1986. Vắng mặt;

2. Anh Chu Văn Đ, sinh năm 1997. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Chu Đức P, sinh năm 1970. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 04/01/2022, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Công an xã T, huyện V đang làm nhiệm vụ tại nhà hoang thuộc thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện 02 người đàn ông đang ngồi trong nhà, có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác đến yêu cầu kiểm tra, người thứ nhất khai họ tên Hoàng Văn H, qua kiểm tra phát hiện trong lòng bàn tay có 01 bột lửa ga màu vàng, bên tay trái cầm 01 mảnh giấy bạc màu trắng, Hoàng Văn H khai nhận bột lửa ga và mảnh giấy bạc là của H dùng để sử dụng ma túy; người thứ hai khai họ tên Chu Văn Đ và khai nhận đi cùng H đến nhà hoang sử dụng trái phép chất ma túy, thì bị bắt quả tang. Qua kiểm tra dưới nền đất trong nhà hoang chỗ H và Đ đang ngồi có 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ngang. Hoàng Văn H và Chu Văn Đ cùng khai nhận mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ngang là mảnh giấy gói chất ma túy, số ma túy H và Đ vừa mua với Nông Văn T, sinh năm 1982, trú tại: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn với giá 500.000 (năm trăm nghìn) đồng. Tổ công tác đã đưa Hoàng Văn H và Chu Văn Đ cùng tang vật về trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn lập biên sự việc hồi 14 giờ 45 phút ngày 04/01/2022.

Tài liệu, đồ vật thu giữ gồm: 01 bột lửa ga màu vàng; 01 mảnh giấy bạc, đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy trắng có dòng kẻ ngang.

Căn cứ vào các tài liệu chứng đã thu thập được, ngày 04/01/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng, đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nông Văn T, tạm giữ đồ vật, tài liệu gồm: 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, chứa chất bột màu trắng, thu giữ trong túi bên trái, đang mặc trên người Nông Văn T, niêm phong trong 01 phong bì ghi chữ “GN Nông Văn T”; 01 ví da màu nâu, thu giữ trong túi quần đằng trước đang mặc trên người Nông Văn T, bên trong có: 01 chứng minh nhân dân mang tên Nông Văn T và 2.000.000 (hai triệu) đồng.

Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng ra Lệnh khám xét chỗ ở của Nông Văn T tại thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Qua khám xét thu giữ đồ vật, tài liệu gồm: 01 cân tiểu ly màu trắng, kích thước 14 x 14cm; 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, kích thước 4 x 4cm; 01 kéo sắt dài 20cm, cán bằng nhựa màu vàng, phát hiện trên tủ nhà dưới của Nông Văn T; 01 điện thoại hiệu NOKIA 1202, màu xanh đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim Viettel và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu vàng đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim Viettel, phát hiện trên giường nhà dưới của Nông Văn T; 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, chứa chất bột màu trắng, nghi là chất ma túy, niêm phong trong 01 phong bì, ký hiệu “KX Nông Văn T”, phát hiện thu giữ dưới nền đất, trong phòng nhà dưới Nông Văn T.

Tại Bản kết luận giám định số 50/KL-PC09 ngày 06/01/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Phong bì ghi chữ “GN Nông Văn T” bên trong có chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine có khối lượng 0,088 gam (đã trừ bì); Phong bì ghi chữ “KX Nông Văn T” bên trong có chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine có khối lượng 0,119 gam (đã trừ bì);

Tại bản kết luận giám định số 104/KLGD-PC09 ngày 24/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ tiền Việt Nam 2.000.000 (hai triệu) đồng, trong phong bì niêm phong gửi giám định đều là tiền thật.

Tại cơ quan điều tra Nông Văn T khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy từ năm 2016, khoảng 11 giờ ngày 04/01/2022, T một mình đón xe vào khu vực Chùa T mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời, T gặp người đàn ông khoảng 50 tuổi (không rõ họ tên địa chỉ). Qua trao đổi với người đàn ông trên, T mua 500.000 (năm trăm nghìn) đồng, được 01 gói giấy bên trong chứa chất ma túy, T nhận và cho vào túi áo khoác đón xe về nhà. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, thì nghe thấy tiếng Hoàng Văn H gọi, T mở cửa ra thấy Hoàng Văn H và Chu Văn Đ. Lúc này H đi vào cạnh cửa chính, Đ đứng trong sân cách khoảng 04-05 mét, H hỏi “anh còn có không, nhường cho bọn em 500.000 (năm trăm nghìn) đồng” (ý là còn có ma túy không bán cho H và Đ 500.000 (năm trăm nghìn) đồng), T bảo “còn một ít”, T nhận tiền rồi đi vào bên trong nhà lấy gói ma túy trong túi áo khoác ra, chia ma túy vào trong mảnh giấy trắng có dòng kẻ ngang, 01 gói ma túy đưa cho H. H nhận gói ma túy cùng Đ đi đâu T không rõ. Sau đó T lấy số ma túy còn lại, 01 gói giấy màu trắng cất vào trong chân tất đang mặc trên người, 01 gói giấy để ở dưới nền đất, khoảng 30 phút sau lực lượng Công an đến khám xét, đây là lần đầu tiên T bán ma túy.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 26/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nông Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nông Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, như cáo trạng đã nêu. Bị cáo thấy việc làm của mình là sai vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 07 năm đến 08 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định và 01 kéo sắt, 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ngang kích thước 4cmx4cm, 01 cân tiểu ly, 01 bật lửa ga, 01 mảnh giấy bạc, 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ngang; trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân, 01 điện

thoại hiệu NOKIA 1202, 01 điện thoại nhan hiệu OPPO; 01 ví giả da và 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng; tịch thu sung ngân sách Nhà nước 500.000 (năm trăm nghìn) đồng.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Ngày 04/01/2022 anh Hoàng Văn H và anh Chu Văn Đ cùng lúc đến mua ma túy, Hoàng Văn H hỏi nhường cho bọn em 500.000 (năm trăm nghìn) đồng, bị cáo Nông Văn T biết bọn em là bán ma túy cho Hoàng Văn H và Chu Văn Đ 01 gói với giá 500.000 (năm trăm nghìn) đồng, bị cáo nhận tiền và bán cho H và Đ 01 gói ma túy với giá 500.000 (năm trăm nghìn) đồng. Sau khi mua được ma túy Hoàng Văn H và Chu Văn Đ mang ma túy đi sử dụng, thì bị tổ công tác Công an huyện Văn Lãng phối hợp với Công an xã T, huyện V đang làm nhiệm vụ phát hiện H và Đ đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, H và Đ đều khai nhận cùng nhau đi mua ma túy với bị cáo Nông Văn T, căn cứ vào lời khai của Hoàng Văn H, Chu Văn Đ, cơ quan điều tra đã giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét chỗ ở của bị cáo, thu giữ 01 gói giấy bên trong có chất bột màu trắng, niêm phong trong 01 Phong bì ghi chữ “GN Nông Văn T”. Qua giám định là chất ma túy Heroine có khối lượng 0,088 gam (đã trừ bì); 01 gói giấy bên trong có chất bột màu trắng, niêm phong trong 01 Phong bì ghi chữ “KX Nông Văn T”. Qua giám định là chất ma túy Heroine có khối lượng 0,119 gam (đã trừ bì). Hành vi phạm tội bị cáo có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nông Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định của Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nông Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Do vì háms lợi nên bị cáo đã cố ý thực hiện.

[4] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tiếp tay làm lan truyền tệ nạn nghiện hút ma túy, gây nguy hại rất lớn cho xã hội về nhiều mặt, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo bị nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa giáo dục chung. Tuy vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét đánh giá về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, có 01 tiền sự ngày 20/4/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng, ngày 25/11/2019 được cấp giấy chứng nhận chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đã được xóa. Về tình tiết tăng nặng: không có. Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ, là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không đứng tên tài sản gì, bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định (thể hiện tại kết quả xác minh ngày 14/02/2022), tuy bị cáo có số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng, đang tạm giữ là tiền cho thuê phòng trọ, nhưng số tiền ít, 02 điện thoại đang tạm giữ đã cũ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Ý kiến Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị mức án đối với bị cáo, xử lý vật chứng của vụ án, phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với người đàn ông khoảng 50 tuổi bán ma túy cho bị cáo tại khu vực Chùa T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Do bị cáo không biết họ tên địa chỉ cụ thể, nên cơ quan điều tra không tiến hành xác minh làm rõ được.

[9] Đối với anh Hoàng Văn H, Chu Văn Đ, là người nghiện đã được mua ma túy với bị cáo, sử dụng trái phép. Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã có công văn gửi Ủy ban nhân dân xã nơi anh H, anh Đ cư trú đưa vào diện quản lý theo quy định của pháp luật.

[10] Về vật chứng của vụ án Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định niêm phong trong 01 phong bì ghi chữ “GN Nông Văn T” cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại các phần giáp lai mới. Bên trong có 01 gói giấy (cũ) đựng 0,062 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và 01 phong bì ghi chữ “KX Nông Văn T” cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các hình dấu

của phòng kỹ thuật hình sự tại các phần giáp lai mới. Bên trong có 01 gói giấy (cũ) đựng 0,090 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói (cũ), là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 kéo sắt, 01 mảnh giấy kẻ ngang màu trắng có kích thước 4cm x 4cm, 01 cân tiểu ly, 01 bật lửa ga, 01 mảnh giấy bạc, 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, là vật liên quan đến việc phạm tội và không có giá trị tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 chứng minh nhân dân, 01 ví giả da màu nâu; 01 điện thoại hiệu NOKIA 1202, bên trong lắp 01 sim Viettel và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, bên trong lắp 01 sim Viettel, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, trả lại cho bị cáo; đối với số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng, là tiền bị cáo cho thuê phòng trọ mà có, trả lại cho bị cáo; đối với số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng, là tiền bị cáo bán ma túy cho Hoàng Văn H và Chu Văn Đ mà có, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[11] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 01 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy gồm: Số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định niêm phong trong 01 phong bì ghi chữ “GN Nông Văn T” cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại các phần giáp lai mới. Bên trong có 01 gói giấy (cũ) đựng 0,062 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và 01 phong bì ghi chữ “KX Nông Văn T” cũ, có chữ ký cùng tên của giám định

viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại các phần giáp lại mới. Bên trong có 01 gói giấy (cũ) đựng 0,090 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói (cũ); 01 kéo sắt dài 20cm, cán bằng nhựa màu vàng; 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ngang kích thước 4cm x 4cm; 01 cân tiểu ly màu trắng, kích thước 14cm x 14cm; 01 bật lửa ga màu vàng, đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc, đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ngang.

3.2. Trả lại cho bị cáo gồm: 01 điện thoại hiệu NOKIA 1202, màu xanh đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim Viettel; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu vàng đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim Viettel; 01 ví giả da màu nâu, đã qua sử dụng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Nông Văn T và 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng, trong tổng số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng. Đã giám định, niêm phong trong 01 phong bì có ghi chữ “Tiền Nông Văn T”.

3.3. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 500.000 (năm trăm nghìn) đồng, trong tổng số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng. Đã giám định, niêm phong trong 01 phong bì có ghi chữ “Tiền Nông Văn T”.

(Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/4/2022).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nông Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CQ điều tra Công an huyện Văn Lãng;
- Nhà tạm giữ Công an h. Văn Lãng;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS h. Văn Lãng, t. Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VP- hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Triệu Thị Máy